TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP HÀ NỘI** *******	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ***********
Số:295/2021/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà NGUYỄN THỊ MAI L - Sinh năm 1960

ĐKHKTT: P519, Tòa 19T1, Dư án nhà ở cho người thu nhập thấp, phường K, quận H, Hà Nội

Nơi cư trú: Phòng 2215, CT5, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội.

- *Bị đơn*: Ông LƯU XUÂN T - Sinh năm 1957

ĐKHKTT+ nơi cư trú: Phòng 2215, CT5, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **bà Nguyễn Thị Mai L và ông Lưu Xuân T.**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Mai L và ông Lưu Xuân T.

-Về con chung: ông bà không có con chung

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: bà L, ông T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Mai L tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà L đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2012/08919 ngày 24/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Hoàn trả cho bà L 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T, HN
- Các đương sự
- UBND phường H, quận H, Hà Nội (số 133/2019)
- Cơ quan THA dân sự huyện T.
- Lưu HS vụ án

Đỗ Thị Mai Thu